

Bản án số: **88/2019/HS-PT**

Ngày: 4 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Cường**

Các thẩm phán: Ông **Vũ Thanh Liêm**

Ông **Phạm Tồn**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Ngọc Đức**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Xuân Ân**, Kiểm sát viên.

Ngày 4 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 108/2019/TLPT-HS ngày 01 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo **Sùng Seo X** về tội “Mua bán người” và “Mua bán trẻ em”. Do có kháng cáo của người bị hại A, đối với bản án hình sự sơ thẩm số 60/2018/HS-ST ngày 28- 12 -2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo bị kháng cáo:

SÙNG SEO X (Tên gọi khác: Sùng Seo S); sinh năm 1992 tại tỉnh Lào Cai; nơi ĐKKHKT: Thôn H3, xã Ch, huyện V3, tỉnh Lào Cai; chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn 6, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Đắk Nông; dân tộc: H'Mông; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Làm nông; con ông: Sùng Seo D1 (đã chết) và bà Vàng Thị K2; bị cáo có vợ là Lò Thị Hợp và 01 con sinh năm 2015.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án. Ngày 25/01/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 05 năm 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 19/2013/HSPT.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày ngày 10/08 /2017; vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án: Luật sư **Nguyễn Mai H2** – Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

- *Người bị hại kháng cáo:* Chị **A**; địa chỉ: Thôn N1, xã H1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Thôn ML, xã Q, huyện B2, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **C**; địa chỉ: Thôn N1, xã H1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk là bố của chị A. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng H'Mông cho bị cáo:* anh **Sùng A P** - Sinh viên lớp Cao đẳng nghề CNTT 16, khoa Tin học - Ngôn ngữ - Kinh doanh trường Cao đẳng nghề Y. Vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo, 02 người bị hại và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2016 đến ngày 10/8/2017, V, Sùng Seo X, cùng với D đã cùng bàn bạc, thống nhất với G và các đối tượng tên Phênh (Hồng), Quang (Sênh), Thái, Hà không xác định được nhân thân lai lịch ở thị trấn Hà Khẩu, huyện Hà Khẩu, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc dụ dỗ, lừa gạt được 03 người dân tộc H'Mông ở huyện K, tỉnh Đắk Lắk nhằm mục đích đưa sang Trung Quốc bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng tháng 3/2016, G vượt biên trái phép sang thị trấn Hà Khẩu, huyện Hà Khẩu, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc. Tại đây G quen với các đối tượng tên Phênh (Hồng), Quang (Sênh), Thái, Hà. Quá trình quen biết G cùng với các đối tượng trên bàn bạc, thống nhất với nhau sẽ dụ dỗ, lừa gạt các cô gái người dân tộc Mông ở Việt Nam bán sang Trung Quốc lấy tiền chia nhau tiêu sài.

Đến cuối tháng 11/2016, Phênh nói với G là đã dụ dỗ được một người tên Bầu (là C1) qua mạng xã hội Facebook. Cùng thời gian này G có ý định về Việt Nam thăm gia đình nên Phênh đã nhờ G đi tới huyện K, tỉnh Đắk Lắk đón C1 đưa sang Trung Quốc bán thì G đồng ý, Phênh đưa cho G số tiền 6.000.000 đồng tiền chi phí đi lại đón C1. Khi G về Việt Nam đi đến thị trấn K1, huyện K đã tìm mua một chiếc xe mô tô cũ (không xác định được biển kiểm soát) để làm phương tiện đón C1. Sau khi đón được C1, G điều khiển xe mô tô ra điểm đón xe buýt đi lên thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk và tiếp tục đón xe đi Lào Cai đồng thời bỏ chiếc xe mô tô ven đường. Khi đến Lào Cai, G dẫn C1 vượt biên trái phép sang Trung Quốc và thỏa thuận với Phênh bán C1 với giá 18.000 CNY (mười tám nghìn nhân dân tệ), Phênh và G mỗi người chia nhau số tiền 9.000 CNY. Sau khi trừ chi phí Phênh đưa cho G số tiền 7.500CNY tương đương với 22.000.000 đồng tiền Việt Nam. Sau khi bị lừa bán sang Trung Quốc, C1 đã được Công an Trung Quốc giải cứu và trao trả cho Việt Nam.

Vụ thứ hai: Thông qua mạng xã hội Facebook V quen biết với M1, sinh ngày 02/5/2002, trú tại thôn C2, xã C3, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nên đã nói chuyện làm quen, tán tỉnh nói sẽ cưới M1 làm vợ để M1 tin tưởng nhằm mục đích lừa bán sang Trung Quốc. Sau đó, V bàn bạc với D, Sùng Seo X sẽ cùng lừa bán M1 lấy tiền chia nhau. Sau khi thống nhất với nhau, vào cuối tháng 5/2017 V đến thành phố B1 đồng thời dùng xe mô tô Yamaha Exciter, màu đỏ đen, biển kiểm soát 47B 1-820.29 đi đến huyện K. Biết V đã vào đến Đắk Lắk, D và X sử dụng xe mô tô Sirius (không rõ biển kiểm soát) chở nhau đi xuống huyện K. Khi đến nơi để tránh bị phát hiện cả ba đã đổi tên V lấy tên là Thắng, X lấy tên là Sáng, D lấy tên là Bình. Sau khi đi chơi cùng M1 xong V chở M1 lên thành phố B1 và cất xe tại nhà nghỉ ĐK của gia đình anh K1 tại thôn ĐK, xã E, thành phố B1. Cất xe xong V cùng M1 đón xe khách đi ra Lào Cai bán cho G, đồng thời cùng với G và M1 thuê một người lái đò (không xác định được nhân thân lai lịch) chở vượt biên trái phép bằng đường sông qua Trung Quốc. Đưa M1 đến nơi trọ xong V và G quay trở lại Việt Nam tiếp tục mua bán người thì bị Công an tỉnh Lào Cai bắt và khởi tố tội Mua bán người. Sau khi V chở M1 đi D và X cũng điều khiển xe mô tô đến nhà chị V1 trú tại thôn N1, xã H1, huyện K chơi.

Vụ thứ ba: Khoảng tháng 7/2017, Sùng Seo X làm quen nhắn tin với A, trú tại thôn N1, xã H1, huyện K mục đích để dụ dỗ, lừa gạt A bán sang Trung Quốc lấy tiền tiêu xài cá nhân. Trong quá trình nói chuyện để tạo lòng tin với A, X hứa hẹn là sẽ cưới A làm vợ nên nói A đi lên thành phố B1 để cùng X đi về Lào Cai ra mắt gia đình thì được A đồng ý. Đến ngày 10/8/2017, X hẹn A tại bến xe liên tỉnh phía Bắc của Đắk Lắk để cùng đón xe ra Lào Cai. Trước khi đi A nghi ngờ X là đối tượng lừa mua bán người nên đã báo cho bố là ông C, sinh năm 1976 để báo chính quyền địa phương can thiệp. Khi X và A đang đón xe khách thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Với nội dung nêu trên tại bản án hình sự sơ thẩm số 60/2018/HS-ST ngày 28- 12 -2018, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Sùng Seo X (tên gọi khác: Sùng Seo S) phạm tội “Mua bán người” và “Mua bán trẻ em”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 119; điểm e khoản 2 Điều 120; điểm p, o khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 7; điểm d khoản 2 Điều 150; điểm đ khoản 2 Điều 151 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 50; Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Sùng Seo X (Sùng Seo S) 10 năm tù về tội “Mua bán người”, 11 năm tù về tội “Mua bán trẻ em”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Sùng Seo X (Sùng Seo S) phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 21 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/8/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 587, Điều 592 Bộ luật Dân sự:

Tách phần trách nhiệm bồi thường của bị cáo Sùng Seo X đối với chị A ra thành một vụ án dân sự riêng khi chị A có đơn yêu cầu.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với 03 bị cáo khác và trách nhiệm dân sự đối với các bị hại khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Trong thời hạn quy định của pháp luật, người bị hại chị A kháng cáo yêu cầu bị cáo Sùng Seo X phải bồi thường cho chị A số tiền 4.200.000 đồng, trong đó: Tiền công và tiền đi lại 2.700.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần, danh dự 2.700.000 đồng.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo vắng mặt, người bị hại có kháng cáo vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật, vì con nhỏ không đến phiên tòa được nhưng có bố là ông Lê Văn Toạ, đại diện. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của bị cáo, vắng mặt của người bị hại có kháng cáo không ảnh hưởng đến việc xét xử và việc xét xử không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của những người vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[2] Trong vụ án này có 4 bị cáo: Sùng Seo X, G, V và bị cáo D. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo không kháng cáo và không bị kháng cáo kháng nghị (chỉ bị cáo Sùng Seo X bị kháng cáo về phần dân sự). Do đó, về phần trách nhiệm hình sự đối với 4 bị cáo và các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực, được thi hành theo bản án số 60/2018/HS-ST ngày 28/12/2018 của tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk nên hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[3] Xét kháng cáo về phần dân sự của bị hại chị A, yêu cầu bị cáo Sùng Seo X phải bồi thường cho chị số tiền 4.200.000 đồng. Tại phiên tòa, chị A giữ nguyên nội dung kháng cáo này. Xét kháng cáo thấy, quá trình điều tra, giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm không đề cập đến yêu cầu bồi thường và tại phiên tòa sơ thẩm chị A vắng mặt nên Tòa án cấp sơ thẩm tách phần trách nhiệm bồi

thường của bị cáo Sùng Seo X ra thành một vụ án dân sự riêng khi chị A có đơn yêu cầu là phù hợp với Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự. Do cấp sơ thẩm chưa giải quyết nên cấp phúc thẩm cũng không thể giải quyết, do đó kháng cáo của chị A không được chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm .

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Tuy kháng cáo của chị A không được chấp nhận nhưng do chị A yêu cầu bồi thường, trong có có yêu cầu bồi thường về danh dự nên được miễn án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị và không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,
Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 bộ luật hình sự năm 1999; Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 5 bộ luật tố tụng dân sự; Điều 592 Bộ luật dân sự, xử: Tách phần trách nhiệm bồi thường của bị cáo Sùng Seo X đối với chị A ra thành một vụ dân sự riêng khi chị A có đơn yêu cầu.

2. Về án phí phúc thẩm dân sự: Chị A được miễn án phí phúc thẩm dân sự.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Cường

